

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 19/2019/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” dùng cho sản phẩm nước mắm ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 14/8/2015 của UBND tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010; Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 504/TTr-SKH-CN ngày 08 tháng 5 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” dùng cho sản phẩm nước mắm ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Bổ sung Điểm g và Điểm h Khoản 2 Điều 3 (trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) như sau:

“g) Chi đạo Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản tiếp nhận bản tự công bố của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

h) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện chế độ kiểm nghiệm định kỳ đối với sản phẩm nước mắm đã công bố”.

2. Khoản 6 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“6. Các cơ quan thực thi quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận: Công an tỉnh, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Chi cục Hải quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ động phối hợp tiến hành kiểm tra, kiểm soát phát hiện và xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” dùng cho sản phẩm nước mắm theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.

3. Bổ sung khoản 8 Điều 3 như sau:

“8. Cục Quản lý thị trường tỉnh

Thực hiện các hoạt động kiểm tra, kiểm soát hàng hóa lưu thông trên thị trường, xử lý các hành vi vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 17 Quy chế này; tổ chức các biện pháp phòng, chống các hành vi sản xuất kinh doanh nước mắm giả mạo chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết”.

4. Điểm d khoản 1 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“d) Được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho ngành nghề sản xuất, kinh doanh nước mắm và thực hiện tự công bố sản phẩm trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử của mình hoặc niêm yết công khai tại trụ sở của tổ chức, cá nhân và nộp 01 (một) bản qua đường bưu điện hoặc trực tiếp đến Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản”.

5. Khoản 2 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Đối với các tổ chức, cá nhân không có cơ sở chế biến nước mắm nguyên liệu tại thành phố Phan Thiết, nhưng có cơ sở đóng chai nước mắm thành phẩm được đặt tại các địa điểm ngoài địa bàn thành phố Phan Thiết thuộc tỉnh Bình Thuận, ngoài đạt các điều kiện tại khoản 1 Điều này cần phải thỏa mãn thêm các điều kiện sau:

a) Đảm bảo 100% nước mắm nguyên liệu dùng để sản xuất thành phẩm được thu mua tại các cơ sở sản xuất nước mắm trên địa bàn thành phố Phan Thiết và các đơn

vị cung cấp nước mắm nguyên liệu đó có Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” còn hiệu lực;

b) Đang áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến về an toàn thực phẩm: Tiêu chuẩn ISO 22000:2005; hệ thống kiểm soát an toàn thực phẩm HACCP, hoặc các tiêu chuẩn khác; có xây dựng thủ tục truy xuất và thu hồi sản phẩm theo quy định về truy xuất nguồn gốc và thu hồi sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực thủy sản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.

6. Điểm đ Khoản 1 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“đ) Khi hiệu lực của một trong các văn bản: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cho ngành nghề sản xuất, kinh doanh nước mắm; Văn bản chứng minh đơn vị được chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến về an toàn thực phẩm của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh không còn hiệu lực, thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý của tổ chức, cá nhân đó đương nhiên bị chấm dứt hiệu lực cho đến khi được các cơ quan có thẩm quyền cấp lại văn bản mới. Khi đó các tổ chức, cá nhân có quyền sử dụng lại Giấy chứng nhận đã cấp trước đó, nếu đến thời điểm sử dụng lại Giấy chứng nhận vẫn còn hiệu lực”.

7. Khoản 2 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý bị hủy bỏ trong các trường hợp sau đây:

a) Tổ chức, cá nhân có các hành vi: Cho thuê, mượn; tự ý sửa chữa, tẩy xóa Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

b) Tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, chứng cứ sai lệch cho cơ quan, tổ chức quản lý để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

c) Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế đã bị Sở Khoa học và Công nghệ xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Quy chế này.

8. Bổ sung khoản 4 Điều 9 như sau:

“4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được làm giả mạo sẽ bị Sở Khoa học và Công nghệ hủy bỏ”.

9. Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Thành phần Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” (Mẫu biểu số 01/ĐCCDDL kèm theo Quy chế này);

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp (trường hợp không chứng thực thì xuất trình bản chính để đối chiếu);

- Bản sao Bản tự công bố sản phẩm nước mắm tương ứng với từng loại sản phẩm đăng ký quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (trường hợp không chứng thực thì xuất trình bản chính để đối chiếu) cho ngành nghề sản xuất kinh doanh nước mắm;

- Nếu tổ chức, cá nhân chỉ thực hiện khâu đóng chai sản phẩm nước mắm để đưa ra thị trường thì hồ sơ phải có bản sao văn bản hợp đồng thu mua nước mắm nguyên liệu hoặc bản sao danh sách các đơn vị trên địa bàn thành phố Phan Thiết có Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý còn hiệu lực cam kết cung cấp nước mắm nguyên liệu, có chữ ký xác nhận của các đơn vị đó (trường hợp không chứng thực thì xuất trình bản chính để đối chiếu);

- Bản sao Quy chế quản lý nội bộ (nếu là tổ chức tập thể), trường hợp không chứng thực thì xuất trình bản chính để đối chiếu.

c) Đối với các tổ chức, cá nhân không có cơ sở chế biến nước mắm nguyên liệu tại thành phố Phan Thiết, nhưng có cơ sở đóng chai nước mắm thành phẩm được đặt tại các địa điểm ngoài địa bàn thành phố Phan Thiết, thuộc tỉnh Bình Thuận: Ngoài các tài liệu quy định tại điểm b khoản 1 Điều này còn phải kèm theo: Bản sao văn bản chứng minh đơn vị được chứng nhận áp dụng theo hệ thống quản lý tiên tiến về an toàn thực phẩm (đang còn hiệu lực) do các tổ chức có thẩm quyền cấp (Tiêu chuẩn ISO 22000:2005, hoặc hệ thống kiểm soát an toàn thực phẩm HACCP, hoặc các tiêu chuẩn khác), trường hợp không chứng thực thì xuất trình bản chính để đối chiếu”.

10. Điểm b Khoản 2 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- 01 Tờ khai yêu cầu sửa đổi, bổ sung, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (theo mẫu biểu số 02/SBCGH kèm theo Quy chế này),

- Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (trường hợp sửa đổi, bổ sung, cấp đổi);

- Giấy tờ khác nhằm làm rõ yêu cầu: Bản sao Bản tự công bố sản phẩm nước mắm tương ứng với từng loại sản phẩm đề nghị bổ sung (áp dụng cho trường hợp đề nghị bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý)”.

11. Điểm b khoản 4 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Thành phần Hồ sơ bao gồm:

- Tờ khai yêu cầu gia hạn (theo mẫu biểu số 02/SBCGH kèm theo Quy chế này);
- Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh nước mắm (trường hợp không chứng thực thì xuất trình bản chính để đối chiếu);
- Bản sao Bản tự công bố sản phẩm nước mắm tương ứng với từng loại sản phẩm đăng ký quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- Đối với các tổ chức, cá nhân không có cơ sở chế biến nước mắm nguyên liệu tại thành phố Phan Thiết, nhưng có cơ sở đóng chai nước mắm thành phẩm được đặt tại các địa điểm ngoài địa bàn Phan Thiết, thuộc tỉnh Bình Thuận:

Ngoài 4 (bốn) tài liệu nêu trên, phải có thêm văn bản chứng minh đơn vị được chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến về an toàn thực phẩm (đang còn hiệu lực) do các tổ chức có thẩm quyền cấp”.

12. Điểm 1 Khoản 1 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1) Vi phạm quy định về xác lập quyền sử dụng (giả mạo, tự ý sửa chữa, tẩy xóa Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý; cung cấp thông tin, chứng cứ sai lệch cho cơ quan, tổ chức quản lý để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý)”.

13. Điều 19 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 19. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, tổ chức: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Y tế, Công an tỉnh, UBND thành phố Phan Thiết, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Chi cục Hải quan, Hiệp hội nước mắm Phan Thiết gửi báo cáo hàng năm (trước ngày 15/12) hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” dùng cho sản phẩm nước mắm đến Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh”.

Điều 2. Bãi bỏ điểm c khoản 3 và điểm a, điểm b khoản 4 Điều 3 của Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” dùng cho sản phẩm nước mắm ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2019.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hiệp hội nước mắm Phan Thiết, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai